

Số: 3574/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi
giai đoạn 2017 – 2025.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 158/TTr-SYT ngày 29/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025 (Sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu của Đề án

a) Mục tiêu tổng quát

Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi (NCT), Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản, Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

b) Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu 1: Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe NCT

- Mục tiêu 2: Nâng cao sức khỏe của NCT trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của NCT.

- Mục tiêu 3: Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của NCT với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp (tại các cơ sở y tế, tại nhà,...)

- Mục tiêu 4: Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng.

2. Thời gian, địa bàn thực hiện Đề án, đối tượng của Đề án

a) Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2017 đến năm 2025

- Từ năm 2017 đến năm 2020: Triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng; tăng cường các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tăng cường nguồn lực khám chữa bệnh cho

NCT của các cơ sở y tế; xây dựng hệ thống tổ chức, quản lý chăm sóc sức khỏe NCT; xây dựng các tài liệu, chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo về chăm sóc sức khỏe NCT.

- Từ năm 2021 đến năm 2025: Tổng kết giai đoạn 1, lựa chọn đẩy mạnh các hoạt động của Đề án đã triển khai có hiệu quả trong giai đoạn 1; nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho NCT, ưu tiên các mô hình chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng; hướng dẫn tổ chức, quản lý các cơ sở chăm sóc sức khỏe NCT. Huy động các nguồn lực xã hội, bao gồm cả tư nhân, gia đình trong việc thực hiện chăm sóc sức khỏe NCT.

b) Địa bàn thực hiện: Tại 286 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Từ năm 2010- 2016 đã tổ chức triển khai mô hình câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại 26 xã

- Giai đoạn 1: 2017-2020 triển khai mô hình CLB chăm sóc sức khỏe NCT (130/286) số xã, phường thị trấn thuộc 8 huyện, thành phố trong tỉnh.

- Giai đoạn 2: 2020-2025 triển khai mô hình CLB chăm sóc sức khỏe NCT (130/286) số xã, phường thị trấn thuộc 8 huyện, thành phố trong tỉnh.

c) Đối tượng của Đề án

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có NCT.

- Đối tượng tác động: Cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án; cộng đồng NCT sinh sống.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

a) Tăng cường truyền thông giáo dục thay đổi hành vi nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Thường xuyên tổ chức truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức truyền thông trực tiếp, hướng dẫn chăm sóc và NCT tự chăm sóc; định kỳ tổ chức các hoạt động truyền thông sự kiện, hội thảo, hội nghị, hội thi, hội diễn; biên soạn, biên tập, nhân bản, phát hành các sản phẩm truyền thông, tư vấn; lồng ghép với các hoạt động truyền thông khác.

b) Nâng cao năng lực thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho NCT

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe NCT cho cán bộ dân số - KHHGD và cán bộ y tế cơ sở, bao gồm cả trạm y tế xã, phường, thị trấn; bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở và trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe NCT; tổ chức khám, phát thuốc và tư vấn sức khỏe định kỳ cho NCT, ưu tiên cấp thuốc miễn phí cho NCT thuộc diện chính sách, NCT có hoàn cảnh khó khăn.

c) Xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe NCT tại gia đình

Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã; xây dựng, hướng dẫn quy định về chức năng, nhiệm vụ, cách thức thành lập tổ tình nguyện viên; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên; trang bị một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe NCT cho tình nguyện viên. Duy trì các hoạt động của tổ tình nguyện viên ở cấp xã, phường, thị trấn.

d) Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT, lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe NCT vào các câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ của NCT khác.

Xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe NCT; tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe NCT cho người nhà NCT, chủ nhiệm câu lạc bộ để hướng dẫn câu lạc bộ tự chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe NCT vào các loại hình câu lạc bộ của NCT khác.

đ) Xây dựng các chỉ tiêu thống kê và chỉ tiêu báo cáo, quản lý, giám sát công tác chăm sóc sức khỏe NCT.

e) Xây dựng hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe NCT.

f) Thực hiện khảo sát đánh giá đầu kỳ; giữa kỳ và cuối kỳ để kiểm điểm việc thực hiện các mục tiêu của Đề án; các hoạt động quản lý Đề án.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án bao gồm kinh phí từ ngân sách trung ương, địa phương và các nguồn vốn tài trợ hợp pháp khác.

Ngân sách trung ương để đảm bảo tiến độ triển khai Đề án; ngân sách địa phương thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động, chính sách của địa phương tại địa bàn triển khai Đề án, các nguồn vốn huy động hợp pháp khác chủ yếu để các tổ chức kinh tế, xã hội và cá nhân tham gia thực hiện đề án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

- Thành lập Ban quản lý Đề án;
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án.
- Hướng dẫn triển khai Đề án trên phạm vi toàn tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.
- Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án; định kỳ sơ kết, tổng kết thực hiện các hoạt động của Đề án.

2. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí ngân sách cấp hằng năm để triển khai thực hiện Đề án; huy động nguồn lực, lồng ghép hiệu quả các hoạt động của Đề án với các hoạt động chương trình dự án có liên quan; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, chỉ đạo hoạt động công tác NCT, đảm bảo kinh phí trợ cấp bảo trợ, nuôi dưỡng, chúc thọ, mừng thọ cho NCT; thống kê, tổng hợp số NCT hằng năm.

4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền về công tác chăm sóc và phát huy vai trò NCT trong gia đình và ngoài cộng đồng xã hội.

- Tạo điều kiện để NCT tham gia sinh hoạt văn hóa văn nghệ, luyện tập dưỡng sinh và các hoạt động thể dục thể thao phù hợp với sức khỏe.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí truyền thông; tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh về già hóa dân số và những thách thức trong chăm sóc sức khỏe NCT trên địa bàn tỉnh.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về già hóa dân số và những thách thức trong chăm sóc sức khỏe NCT trên sóng phát thanh, truyền hình tỉnh và trên báo Thái Bình.

7. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị phối hợp với Sở Y tế, Ban Đại diện Hội người cao tuổi của tỉnh triển khai hiệu quả các hoạt động của Đề án.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền về già hóa dân số và những thách thức trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

9. Ban Đại diện Hội người cao tuổi tỉnh

Hướng dẫn Hội người cao tuổi huyện, thành phố phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho NCT thuộc địa bàn quản lý; thống kê, cung cấp thông tin về NCT.

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể

Phối hợp với Sở Y tế và các địa phương tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động hưởng ứng triển khai chăm sóc sức khỏe NCT, giai đoạn 2017 - 2025 trên địa bàn; giám sát việc thực hiện Đề án.

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp cụ thể trong việc chăm sóc sức khỏe NCT tại địa phương.

- Bố trí các nguồn lực triển khai các hoạt động của Đề án trên địa bàn.

- Chỉ đạo Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình phối hợp với các phòng, ban liên quan hướng dẫn các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn.

- Hằng năm trước ngày 15/12 tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (Qua Sở Y tế để tổng hợp).

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để b/c);
- Tổng cục Dân số (để b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh ;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Như Điều 3;
- Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, TH. *Nob*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Lĩnh